TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số:09/2025/HSST
Ngày 13/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH G

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị D

-*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn L

+ Bà Ksor H'Q

-*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ngô Thị G – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh G.

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh G tham gia phiên tòa:* Ông Ksor Q - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh G xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/HSST-QĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nay B, sinh ngày 30/7/2006 tại huyện K, tỉnh G; Trú tại: Buôn T, xã U, huyện K, tỉnh G; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Rơ Ô H và bà Nay H'M.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

-*Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Bùi Thị P – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G, có mặt.

-*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nay B*: Ông Rơ Ô H, sinh năm 1988; Trú tại: Buôn T, xã U, huyện K, tỉnh G, có mặt.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+Anh Ksor L, sinh năm 2004; trú tại: Buôn T, xã C, huyện K, tỉnh G, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+Anh Siu K, sinh năm 2005; trú tại: Buôn T, xã C, huyện K, tỉnh G, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+Anh Nay H, sinh năm 2006; trú tại: Buôn T, xã I, huyện K, tỉnh G, có mặt.

+Anh Hiao D, sinh năm 2003; trú tại: Buôn T, xã I, huyện K, tỉnh G, vắng mặt.

+Ông Tô Thanh T, sinh năm 1972; trú tại: Thôn M, xã C, huyện K, tỉnh G, vắng mặt.

-*Người làm chứng:*

Anh Rah Lan Y, sinh năm 2001; trú tại: Buôn T, xã U, huyện K, tỉnh G, vắng mặt

Anh Rơ Ô G, sinh năm 1999; trú tại: Buôn P, xã I, huyện K, tỉnh G (đã chết).

-*Người phiên dịch tiếng Jrai*: Ông Rơ Ô B, sinh năm 1964; trú tại: Buôn B, xã C, huyện K, tỉnh G, có mặt.

NHẬN THẤY:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 26/02/2024, R'Chăm K cùng Nay B, Rah Lan Y, Nay S, Hiao T, Hiao K và Rơ Ô G cùng ngồi uống bia với nhau tại quán của anh Tô Bảo H thuộc Thôn M, xã C. Cùng thời điểm đó có Ksor L, Siu K, Rah Lan H'K, Rơ Ô H'M cũng đang ngồi uống bia với nhau tại bàn bên cạnh. Do quen biết với Rơ Ô H'M nên H đi đến bàn của L mời và nói chuyện khoảng 20 phút thì quay về bàn của mình để tiếp tục uống bia. Một lúc sau, K đi đến bàn của L để mời bia rồi về lại bàn của mình tiếp tục nhậu.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H'K và H'M đi về trước, L và K cũng đứng lên đi theo. Lúc này K đến bàn của nhóm K để mời bia và xin phép về trước, rồi K đi đến chỗ để xe để cùng L đi về. Cùng lúc đó nhóm của K cũng đứng dậy đi về, K nói với B "có đứa muốn đánh tao". Khi L ngồi lên xe cùng K ngồi sau chuẩn bị về thì H đi ra nói chuyện với K và L về việc muốn L và K ở lại uống bia. B đến dùng tay nắm cảng sau xe mô tô của L nói "muốn kiếm chuyện hả" rồi H và B để L đi. Đi được khoảng 8m, K xuống xe để chào Y để đi về, Y chào lại K, sau đó K đi đến và ngồi lên xe của L, H đi đến gần dùng tay vỗ vào vai K và nói "từ từ, ở lại nhậu đã" thì L quay lại nói "chúng mày muốn kiếm chuyện hả", H nói "không" rồi lùi ra sau. K từ phía sau cầm mũ bảo hiểm lao đến hô lên "đánh luôn" rồi dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều nhát vào người L. B từ sau lao tới dùng mũ bảo hiểm đánh một nhát vào sau lưng K. H lao vào ôm B và K để can ngăn. L mở cốp xe của mình lấy 02 con dao (loại dao Thái Lan) rồi đưa cho K một con dao. B vùng ra tiếp tục lao vào đánh L và K, K không đánh lại mà cầm dao chạy trốn dưới chân cầu Lệ Bắc, L dùng con dao đâm một nhát vào trán và một nhát vào ngón tay giữa bên trái của B thì B bỏ chạy ra ngoài, K lao vào định đánh L thì bị L đâm nhiều nhát vào người. H lao vào can ngăn thì bị L đâm một nhát vào bắp tay trái thì H bỏ chạy, K nằm gục tại chỗ. D đứng gần thấy vậy lao vào can ngăn thì bị L dùng dao đâm 01

nhát trúng vai trái. Sau đó H, D, B đi đến Trạm y tế để sơ cứu vết thương. Thấy K nằm gục dưới đất thì L và K bỏ về, Y và S đưa K về nhà, K chết trên đường đi cấp cứu.

Ngày 01/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã ra Quyết định khởi tố bị can số 36/QĐ-CSHS đối với Ksor L về tội "Giết người" và ra Quyết định khởi tố bị can đối với Siu K về tội "Che giấu tội phạm" để điều tra theo quy định.

Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của R'chăm K và Nay B, ngày 26/6/2024, cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan CSĐT Công an huyện K để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Công văn số 99, ngày 31/7/2024 của UBND xã C, huyện K xác nhận: hành vi chặn xe, gây sự, đánh Ksor L, Siu K của R'chăm K và Nay B, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của những người liên quan mà còn gây bức xúc, bất an trong dư luận quần chúng nhân dân, tác động tiêu cực đến cộng đồng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và sự phát triển ổn định của đời sống xã hội trên địa bàn xã C, huyện K.

Về vật chứng vụ án:

01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, đã qua sử dụng, trên mũ có tem dán, có dòng chữ "QUATEST".

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh G truy tố bị cáo Nay B về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b, Khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 , điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 90, 91, 98 và Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo Nay B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, đã qua sử dụng, trên mũ có tem dán, có dòng chữ "QUATEST". Đây là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với bản luận tội của đại diện VKSND huyện Krông Pa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xử ở mức thấp nhất khung hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 26/02/2024, tại khu vực bờ kè thuộc thôn M, xã C, trong lúc nhậu đã xảy ra mâu thuẫn giữa R'Chăm K, Nay B và Ksor L, Siu K. R'Chăm K và Nay B đã chủ động gây chuyện, đẩy cường độ của mâu thuẫn, kích động nhóm Ksor L, Siu K. Khi L ngồi lên xe cùng K ngồi sau chuẩn bị về thì H đi ra nói chuyện với K và L về việc muốn L và K ở lại uống bia. B đến dùng tay nắm cảng sau xe mô tô của L, L nói "muốn kiếm chuyện hả" rồi H và B để L đi. Đi được khoảng 8m, K xuống xe chào Y để đi về, Y chào lại K, sau đó K đi đến và ngồi lên xe của L, H đi đến gần dùng tay vỗ vào vai K và nói "từ từ, ở lại nhậu đã" thì L quay lại nói "chúng mày muốn kiếm chuyện hả", H nói "không" rồi lùi ra sau. K từ phía sau cầm mũ bảo hiểm lao đến hô lên "đánh luôn" rồi dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều nhát vào người L. B từ sau lao tới dùng mũ bảo hiểm đánh một nhát vào sau lưng K. H lao vào ôm B và K để can ngăn. L mở cốp xe của mình lấy 02 con dao (loại dao Thái Lan) rồi đưa cho K một con dao. B vùng ra tiếp tục lao vào đánh L và K, K không đánh lại mà cầm dao chạy trốn dưới chân cầu Lệ Bắc, L dùng con dao đâm một nhát vào trán và một nhát vào ngón tay giữa bên trái của B thì B bỏ chạy ra ngoài, K lao vào định đánh L thì bị L đâm nhiều nhát vào người. Hùng lao vào can ngăn thì bị L đâm một nhát vào bắp tay trái thì H bỏ chạy, K nằm gục tại chỗ. Di đứng gần thấy vậy lao vào can ngăn thì bị L dùng dao đâm 01 nhát trúng vai trái. Hậu quả, R'Chăm K chết trên đường đi cấp cứu.

Địa điểm xảy ra sự việc là khu vực bờ kè thuộc thôn M, xã C, là khu vực công cộng để người dân tập trung hoạt động thể dục thể thao và vui chơi giải trí. Tại Công văn số 99, ngày 31/7/2024 của UBND xã C, huyện K xác nhận: hành vi chặn xe, gây sự, đánh Ksor L, Siu K của R'chăm K và Nay B, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của những người liên quan mà còn gây bức xúc, bất an trong dư luận quần chúng nhân dân, tác

động tiêu cực đến cộng đồng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và sự phát triển ổn định của đời sống xã hội trên địa bàn xã C, huyện K.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nay B đã phạm vào tội *"Gây rối trật tự công cộng"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nay B về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng: không có

[4] Về tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Vụ án này có sự tham gia của nhiều bị cáo, tuy nhiên không có sự phân công nhiệm vụ, không có sự câu kết chặt chẽ, mỗi bị cáo thực hiện hành vi ở mức độ khác nhau và phải chịu hậu quả pháp lý về mức độ hành vi đã thực hiện. Bị cáo Nay B ngay từ đầu đã có hành vi gây hấn là nằm cảng sau xe mô tô của Ksor L không cho về. Khi mâu thuẫn được đẩy đến cao trào, các bị cáo lao vào đánh nhau, bị cáo B cũng là người trực tiếp dùng mũ bảo hiểm đánh vào lưng Siu K. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang, mất ổn định trong khu dân cư nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo.

Do đó, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, quan điểm bảo vệ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại về mức hình phạt là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Người bào chữa đề nghị mức hình phạt cho bị cáo là không tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, chưa đủ sức trừng trị và răn đe đối với bị cáo nên HĐXX không chấp nhận.

Ngày 01/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định khởi tố bị can số 36/QĐ-CSHS đối với Ksor L về tội "Giết người" và ra Quyết định khởi tố bị can đối với Siu K về tội "Che giấu tội phạm" để điều tra theo quy định.

Đối với Nay H và Hiao D khi thấy R'Chăm K và Nay B xảy ra xô xát với Ksor L và Siu K, thì H và D đã lao vào can ngăn thì đều bị L dùng dao đâm gây thương tích. Rah Lan Y

và Nay S là những người đứng ngoài chứng kiến vụ việc, khi L dùng dao đâm vào người K, khiến K gục tại chỗ thì Y và S đưa K về nhà và cùng người nhà của K, đưa K đi cấp cứu. Hành vi nêu trên của Nay H, Hiao D, Rah Lan Y và Nay S không đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại Điều 318 BLHS, cũng như các tội phạm khác.

R'Chăm K là người khởi xướng, xúi giục và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, R'Chăm K đã chết, vì vậy không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với R'Chăm K.

[5] Về vật chứng: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, đã qua sử dụng, trên mũ có tem dán, có dòng chữ "QUATEST". Đây là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nay B phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1.Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 90, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nay B 02 *(hai)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, đã qua sử dụng, trên mũ có tem dán, có dòng chữ "QUATEST".

Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nay B phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (13/02/2025); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án Nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G;
- VKSND h. K;
- Công an h. K;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS h. K;
- Lưu HS vụ án, THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Thị D